

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: **71/2022/HS-ST**
Ngày 09-9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Mạnh Hùng.

2. Bà Ma Khánh Ly.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Hanh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Ma Văn Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Trung K, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/12/1996 tại thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn , xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; anh, chị, em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; con ông Trần Văn L, sinh năm 1972 và bà Phan Thị O, sinh năm 1974; vợ Âu Thị T, sinh năm 1999 và 01 con, sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

Bị hại: Hoàng Anh Đ (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Anh Đ: Chị Dư Thị Tố Q, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).*

- Bị hại: Mai Ánh D, sinh ngày 16/7/2004.

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).*

- Người đại diện cho bị hại Mai Ánh D: Ông Mai Quyết T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Mai Văn B, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ , phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 03/4/2022, Trần Trung K trú tại thôn , xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 21C-075.95 (chủ sở hữu hợp pháp là anh Mai Văn B, sinh năm 1985, trú tại tổ , phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, K là lái xe thuê cho anh B) đi từ thành phố T lên thị trấn V, huyện C để giao hàng cho cửa hàng nội thất B. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày K điều khiển xe ô tô tải đi theo hướng từ thị trấn V về thành phố T, khi đi đến Km245+880, quốc lộ 3B, thuộc thôn T, xã P, huyện C do K điều khiển xe ô tô tải đi không đúng phần đường theo quy định nên đã va chạm với xe gắn máy, biển kiểm soát 22FA-037.27 đi ngược chiều do Mai Ánh D, sinh ngày 16/7/2004, trú tại thôn L, xã V điều khiển chở theo sau là Hoàng Anh Đ, sinh ngày 09/6/2005, trú cùng thôn. Hậu quả: Hoàng Anh Đ bị chấn thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Chiêm Hóa, đến ngày 04/4/2022 thì chết. Mai Ánh D bị chấn thương nặng phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T, đến ngày 25/4/2022 thì ra viện. Xe ô tô tải và xe gắn máy bị hư hỏng nặng.

- Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 21 giờ ngày 03/4/2022 tại Km245+880, quốc lộ 3B, thuộc thôn T, xã P, huyện C thể hiện: Đoạn đường xảy ra tại nạn giao thông là đường hai chiều, đường thẳng, tầm nhìn thông thoáng, hai đầu đoạn đường không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, hai bên đường là khu dân cư, hệ thống đèn chiếu sáng bên trái theo hướng khám nghiệm đang

được bật sáng, mặt đường trải nhựa phẳng, rộng 6,10m, giữa đường có vạch sơn kẻ đường màu vàng, phân chia thành hai phần đường, phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm rộng 3,10m, phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm rộng 3m, lề đường bên trái rộng 1,40m, lề đường bên phải rộng 1,55m.

+ Hướng khám nghiệm: Theo hướng từ thành phố T đi thị trấn V, huyện C. Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định: Tâm trục trước bên phải xe ô tô cách điểm mốc 10,75m, tâm trục sau bên phải xe ô tô cách điểm mốc 12,40m, tâm trục trước bên trái xe ô tô cách điểm mốc 12,30m, tâm trục sau bên trái xe ô tô cách điểm mốc 12,70m, tâm vạch sơn phân chia làn đường cách mép lớp ngoài bánh trước bên phải của xe ô tô là 0,78m, cách mép lớp ngoài bánh trước bên trái của xe ô tô là 0,85m. Mép lớp ngoài bánh trước bên trái của xe ô tô cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 2,25m, mép lớp ngoài bánh sau bên trái xe ô tô cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 2,16m. Mép lớp ngoài bánh trước bên phải của xe ô tô cách mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm là 2,22m, mép lớp ngoài bánh sau bên phải của xe ô tô cách đường bên trái theo hướng khám nghiệm là 2,15m.

Tiến hành khám phương tiện: Phần đầu xe: khu vực nắp capo bên trái và cụm đèn pha bên trái của xe có vết lõm, kích thước (0,25x0,65)m, hệ thống đèn pha bên trái bị gãy vỡ rời khỏi vị trí, tại vị trí cụm đèn pha phía trước bên trái phát hiện mẫu vải sợi bám dính trên bề mặt.

- Kết luận giám định pháp y về tử thi số 430/KL-KTHS ngày 03/5/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận nguyên nhân chết của Hoàng Anh Đ là do chấn thương ngực kín tràn máu, tràn khí khoang màng phổi hai bên.

- Kết luận giám định cơ học số 497/GĐ-KTHS ngày 29/4/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Kết luận:

1. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô biển số 21C-075.95 với xe gắn máy biển số 22FA-037.27 tại phía trước điểm đầu vùng vết cày xước mặt đường tại vị trí số (3) theo biên bản khám nghiệm hiện trường và thuộc phần đường bên phải theo hướng thành phố T đi thị trấn V là phù hợp.

2. Vết trà xước, vết mài miết bám dính tạo chất màu đen ở vùng lõm nắp capo trước trái xe ô tô biển số 21C-075.95 hình thành do va chạm với vết trượt, rách ở mặt trước ngoài đầu mút cao su tay lái bên trái xe gắn máy biển số 22FA-037.27 tạo nên là phù hợp.

Vùng vết vỡ, trượt xước mất sơn và bám dính tạp chất màu đen ở góc ba đờ xước trước bên trái xe ô tô biển số 21C - 075.95 hình thành do va chạm với vết

trượt, xước, mất sơn, bán dính tạp chất màu xanh ở thành yên xe, gông xe, ốp sòn bên trái xe gắn máy biển số 22FA-037.27 tạo nên là phù hợp.

- Kết luận pháp y về thương tích số 79/TgT ngày 23/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh T đối với Mai Ánh D. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 68% (Sáu mươi tám phần trăm) theo phương pháp cộng tại thông tư.

- Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện C. Kết luận:

Tổng giá trị tài sản thiệt hại trong vụ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xảy ra ngày 03/4/2022 tại thôn T, xã P, huyện C là: 930.000đ (Chín trăm ba mươi nghìn đồng), trong đó:

+ Giá trị thiệt hại của xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, loại FRONTIER, biển số đăng ký 21C-075.95 là: 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Giá trị thiệt hại của xe gắn máy, nhãn hiệu HALIM, biển số đăng ký 22FA-037.27 là: 580.000đ (Năm trăm tám mươi nghìn đồng).

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với Trần Trung K, Hoàng Anh Đ, Mai Ánh D xác định: Nồng độ cồn là 0,000 miligam/1lít khí thở.

- Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Trần Trung K. Kết quả: (-) Âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể.

Hành vi của Trần Trung K khi điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông đi không đúng phần đường theo quy định gây tai nạn. Đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng.

Tại bản Cáo trạng số: 63/CT-VKSCH ngày 15/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang truy tố Trần Trung K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Trung K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trung K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị: Trả lại Trần Trung K 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 0101175128500 mang tên Trần Trung K.

Ngày 30/5/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 21C-075.95, cùng toàn bộ giấy tờ liên quan cho Mai Văn B là chủ sở hữu hợp pháp. Do vậy không đề nghị xem xét, giải quyết.

Ngày 22/7/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại 01 xe gắn máy biển kiểm soát 22FA-037.27, cùng toàn bộ giấy tờ liên quan và các tài sản khác của bị hại Hoàng Anh Đ cho chị Dư Thị Tố Q là chủ sở hữu hợp pháp. Do vậy không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Trần Trung K đã thỏa thuận và thực hiện bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Hoàng Anh Đ số tiền 180.000.000 đồng và bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Mai Ánh D số tiền 30.000.000 đồng nên không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, xét thấy không cần thiết, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng đối với bị cáo.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Trung K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại Mai Ánh D, người đại diện hợp pháp của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, thể hiện đã nhận đủ toàn bộ tiền bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Trần Trung K tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết quả khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận, Khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 03/4/2022, tại Km245+880, quốc lộ 3B, thuộc thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang do Kiên điều khiển xe ô tô tải đi không đúng phần đường theo quy định nên đã va chạm với xe gắn máy, biển kiểm soát 22FA-037.27 đi ngược chiều do Mai Ánh D, sinh ngày 16/7/2004, trú tại thôn L, xã V điều khiển chở theo sau là Hoàng Anh Đ, sinh ngày 09/6/2005, trú cùng thôn. Hậu quả: Hoàng Anh Đ bị chấn thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện C, đến ngày 04/4/2022 thì chết. Mai Ánh D bị chấn thương nặng phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T, đến ngày 25/4/2022 thì ra viện. Xe ô tô tải và xe gắn máy bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi của Trần Trung K đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình các bị hại, người đại diện cho các bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có đơn đề nghị xin được hưởng án treo có xác nhận của Công an xã L. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về giao thông đường bộ, an toàn công cộng, trật tự công cộng, an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục hậu quả nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành con người lương thiện mà cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy công việc lái xe là nghề nghiệp kiếm sống chính của bị cáo, bị cáo có con còn nhỏ (01 con sinh năm 2019) nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo và gia đình bị hại Hoàng Anh Đ đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng*) và đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Mai Ánh D số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*). Bị cáo đã thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ dân sự. Đến nay bị hại Mai Ánh D và đại diện hợp pháp của các bị hại không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Mai Văn B có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe tô tô biển kiểm soát 22C-07595 nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 21C-075.95; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 21000059, tên chủ xe Vũ Lang T; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD 4634207; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe số AN 21/0009332 mang tên Vũ Lang T; 01 xe gắn máy biển số 22FA-037.27; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 0000106291 mang tên Hoàng Anh Đ; các mảnh nhựa vỡ, kính vỡ, 02 đôi dép, 02 mũ bảo hiểm của Hoàng Anh Đ. Các tài sản, tài liệu nêu trên đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Xét thấy việc xử lý vật chứng và tài sản, tài liệu như trên là đúng quy định, bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có đề nghị khác nên không xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 0101175128500 mang tên Trần Trung K, có giá trị đến ngày 29/12/2027. Hội đồng xét xử xét thấy đây là giấy tờ của bị cáo, không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo sử dụng.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Trung K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Trung K 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 09/9/2022.

Giao bị cáo Trần Trung K cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết

định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Trần Trung K 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 0101175128500 mang tên Trần Trung K, có giá trị đến ngày 29/12/2027.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Trung K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/9/2022).

Bị hại Mai Ánh D, người đại diện hợp pháp của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan ĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV CA tỉnh TQ;
- Bị cáo, bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của các bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tuấn Tú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Mạnh Hùng - Ma Khánh Ly

Lê Tuấn Tú

